Tâm lý lưỡng lự

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30Index có phiên giảm thứ 2 liên tiếp khi điều chỉnh 0.39% về mức 1,837 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về phía tiêu cực với 19 cổ phiếu thành phần giảm giá (trong đó có 10 mã giảm trên 1%), 3 mã đứng giá và chỉ có 8 mã tăng giá (2 mã tăng trên 1%). Áp lực bán tập trung tại các mã BSR (-4.72%), GAS (-3.71%), GVR (-2.78%), VCB (-2.07%), BID (-2.05%), FPT (-1.82%) và VRE (-1.65%). Ở chiều ngược lại, lực cầu xuất hiện nhẹ tại MCH (+1.38%), STB (+1.12%), TCX (+0.54%), VPL (+0.53%) và HDB (+0.45%).

Đồ thị VN30 Future: Tâm lý lưỡng lự

Mẫu hình nến thân nhỏ kèm bóng nến trên dài, phản ánh tâm lý lưỡng lự của thị trường và áp lực bán vẫn xuất hiện khi giá hồi phục trong phiên. Thanh khoản cải thiện nhưng không đáng kể, phần nào xác nhận tâm lý dè dặt của nhà đầu tư trong giai đoạn này.

Hợp đồng tiếp tục đóng cửa dưới các đường trung bình động MA10, MA20, MA50 và MA100. Trong đó, MA10, MA50 và MA100 đều đang hướng xuống.

Các chỉ báo kỹ thuật chưa cho thấy sự đồng thuận với thanh khoản thấp, vì thế vẫn cần tín hiệu xác nhận cho xu hướng sắp tới.

Trong phiên tới, vùng 1,800 - 1,820 điểm sẽ là vùng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn, tương ứng với đáy tháng 10/2026. Ở chiều ngược lại, vùng 1,850 - 1,870 điểm sẽ là kháng cự mạnh gần nhất.

Chiến lược đầu tư

Tâm lý nhà đầu tư vẫn cho thấy sự thận trọng khi thị trường chưa rõ xu hướng. Vì vậy, nhà đầu tư nên tiếp tục quan sát diễn biến và chờ đợi tín hiệu xác nhận rõ ràng hơn trước khi mở vị thế mới.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai (điểm, %, hợp đồng)

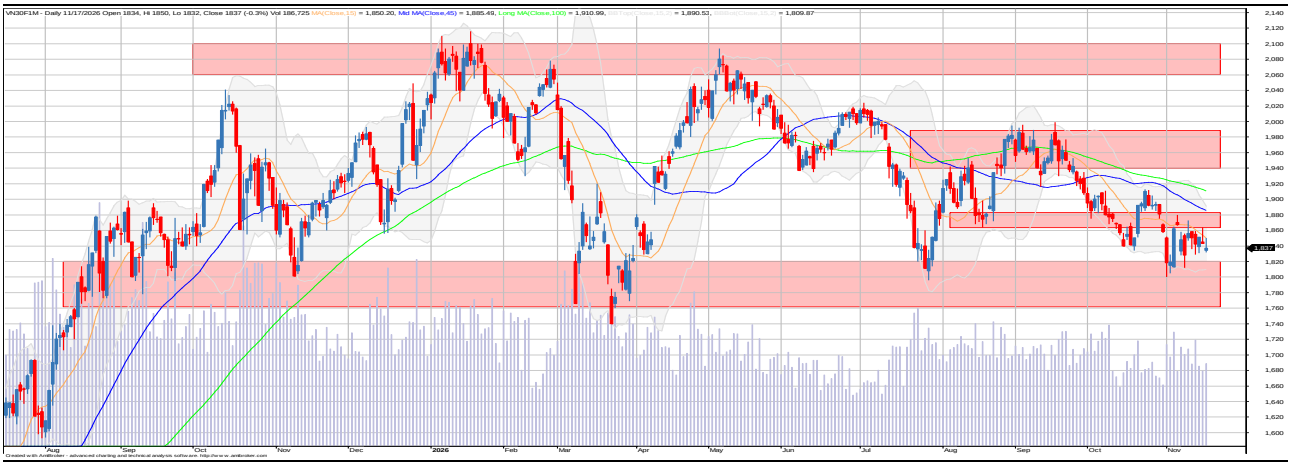
	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	G.tri hợp lý	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,837.1	-0.4				
VN30F1M	1,837.3	-0.3	186,623.0	33,294.0	1,837.9	11/19/2026
VN30F2M	1,834.0	-0.2	5,831.0	6,851.0	1,845.1	12/17/2026
VN30F1Q	1,832.0	-0.6	88.0	349.0	1,876.1	3/18/2027
VN30F2Q	1,839.2	-0.2	20.0	90.0	1,884.7	6/17/2027

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Research Dept
Research@kisvn.vn

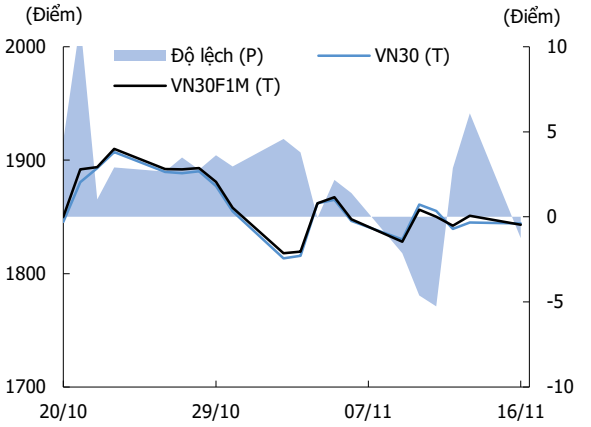
VUI LÒNG THAM KHẢO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Hình 1. Đồ thị nến theo ngày - VN30



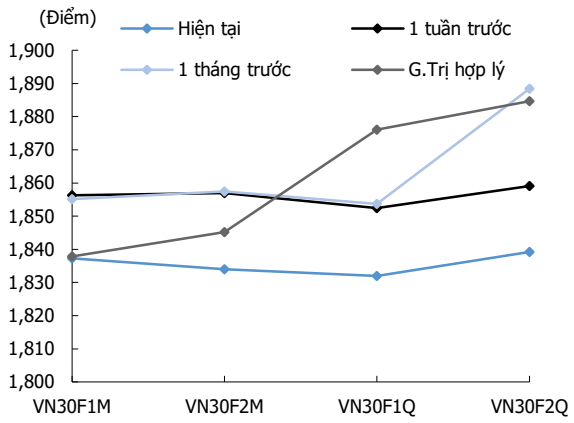
Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Hình 2. Độ lệch



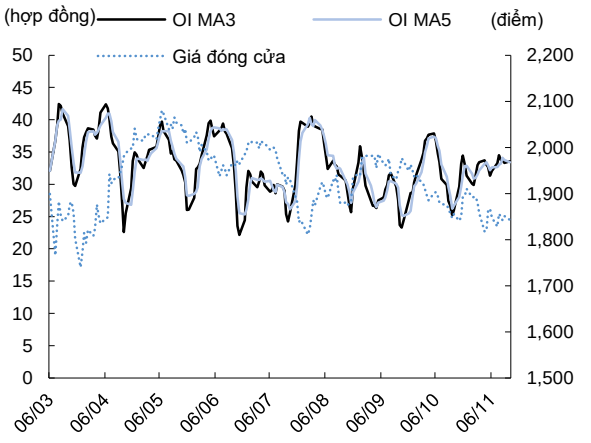
Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



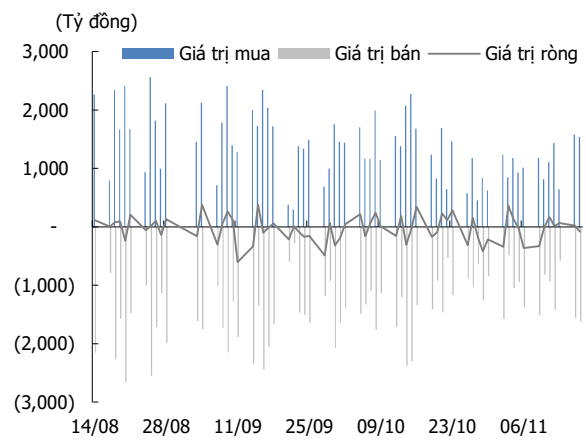
Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Hình 4. Hợp đồng mở



Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài
ACB	ACB	Ngân hàng	118,120.0	1.9	20,350	-0.5	7.3	1.1	8.2	27.2
BID	BIDV	Ngân hàng	241,126.1	3.8	31,000	-2.1	6.8	1.2	3.5	17.3
BSR	VietinBank	Ngân hàng	121,427.0	1.9	24,250	-4.7	4.3	1.5	10.2	
CTG	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	240,386.9	3.8	30,950	-0.8	5.6	1.2	7.3	25.4
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	91,457.8	1.4	48,500	-1.8	8.8	2.1	7.1	38.8
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	168,906.5	2.7	70,000	-3.7	11.5	2.3	1.3	2.3
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	112,000.0	1.8	28,000	-2.8	13.2	1.8	2.2	0.7
HDB	HDBank	Ngân hàng	145,753.6	2.3	22,400	0.4	7.4	1.6	15.5	22.9
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	177,303.3	2.8	21,000	-0.2	6.6	1.2	18.9	20.9
LPB	LPBank	Ngân hàng	109,633.3	1.7	36,700	-1.2	9.1	2.4	2.3	0.8
MBB	MBBank	Ngân hàng	190,802.8	3.0	18,950	-0.3	5.7	1.2	11.3	23.2
MCH	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	172,316.0	2.7	131,800	1.4	23.5	9.5	0.5	
MSN	Thế giới di động	Bán lẻ	104,708.9	1.6	71,700	0.3	11.5	2.5	4.7	23.1
MWG	Petrolimex	Dầu khí	107,725.7	1.7	73,000	0.3	9.6	2.3	2.6	47.5
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	54,380.6	0.9	42,400	-0.5	12.1	2.6	0.5	58.4
SHB	SHB	Ngân hàng	57,712.0	0.9	10,800	0.0	3.7	0.6	41.2	3.5
SSB	SeABank	Ngân hàng	51,946.3	0.8	15,150	-1.6	16.4	1.2	2.8	0.2
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	59,337.9	0.9	19,850	0.0	13.1	1.5	20.2	32.4
STB	Sacombank	Ngân hàng	135,735.5	2.1	72,000	1.1	29.7	2.1	3.2	14.7
TCB	Techcombank	Ngân hàng	224,810.9	3.5	21,150	-0.7	7.8	1.2	22.9	22.5
TCX	TPBank	Ngân hàng	92,555.6	1.5	27,800	0.5	14.9	2.0	2.8	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	435,330.7	6.9	52,100	-2.1	10.4	1.7	4.2	20.8
VHM	Vinhomes	Bất động sản	507,676.1	8.0	61,800	-1.1	5.3	1.8	7.9	8.1
VIB	VIBBank	Ngân hàng	51,251.6	0.8	13,750	-0.4	6.6	1.0	5.4	4.8
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,925,022.2	30.3	248,000	0.0	44.3	10.0	3.7	2.8
VJC	Vietjet Air	Du lịch và Giải trí	106,750.3	1.7	138,800	0.2	47.8	4.0	1.1	6.6
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	111,185.6	1.7	53,200	-0.7	10.8	3.2	2.4	50.4
VPB	VPBank	Ngân hàng	216,000.0	3.4	21,600	-0.5	6.9	1.2	20.0	24.9
VPL	Vinpearl	Du lịch và Giải trí	169,466.9	2.7	94,500	0.5	48.4	3.8	0.9	1.0
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	54,194.8	0.9	23,850	-1.6	7.3	1.1	4.0	11.7

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.